

Số: 576 /SNN-KHTC

Quảng Bình, ngày 07 tháng 3 năm 2017

**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN NĂM 2017**

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 226/QĐ-BNN-KH ngày 09/01/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ.

Năm 2017 là năm then chốt thực hiện Kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn 5 năm (2016-2020). Bên cạnh thuận lợi dự báo nền kinh tế thế giới, trong nước có khả năng phục hồi và tiếp tục trên đà phát triển với mức tăng trưởng cao hơn năm trước, năm 2017 sẽ có nhiều khó khăn, thách thức tác động tới nông nghiệp như: Ảnh hưởng của sự cố MTB và 2 đợt lũ liên tiếp trong tháng 10/2016 sẽ tác động rất lớn đến sản xuất, đời sống nhân dân cả trước mắt, lâu dài; thời tiết diễn biến bất thường. Để thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch năm 2017, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2017 như sau:

I. MỤC TIÊU

Cụ thể hóa Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, giá trị gia tăng cao, bền vững, phù hợp BDKH, đáp ứng nhu cầu thị trường gắn với việc đẩy mạnh xây dựng NTM, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Cơ cấu nông lâm ngư nghiệp chiếm 22,1% GRDP toàn tỉnh.
- Giá trị sản xuất nông lâm ngư nghiệp tăng 3,5% so với 2016.
- Sản lượng lương thực 28,4 vạn tấn.
- Chăn nuôi chiếm 47,6% giá trị sản xuất nông nghiệp.
- Tổng sản lượng thủy sản 65.000 tấn (khai thác 53.000 tấn, nuôi trồng 12.000 tấn).
- Độ che phủ rừng 68,8%.
- Dân số nông thôn được cấp nước sạch, hợp vệ sinh 87%, tăng 2,4% so với 2016.
- Phân đầu 10 xã đạt NTM, nâng số xã đạt NTM toàn tỉnh lên 53 xã, chiếm 38,9% số xã.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, ban, đơn vị phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Nông nghiệp

- Chi cục Trồng trọt & BVTV, Trung tâm KN-KN chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tiếp tục tham mưu đẩy mạnh tái cơ cấu trồng trọt:

+ Chỉ đạo chuyển đổi mạnh cơ cấu cây trồng, nhất là diện tích lúa thiếu nước, hiệu quả thấp, giảm tối đa diện tích lúa bắp bên sang trồng cây khác hiệu quả cao gắn với nhu cầu thị trường và liên kết chuỗi (ngô sinh khối, khoai lang, đậu xanh...); nâng tỷ lệ giống lúa trung, ngắn ngày, chất lượng để giảm áp lực về thời vụ và nâng cao giá trị (lúa chất lượng cao chiếm 58%; giống trung, ngắn ngày chiếm 60%); đẩy mạnh đầu tư thâm canh, mở rộng diện tích thực hiện biện pháp SRI (1.700ha). Tham mưu chỉ đạo các đơn vị, địa phương theo dõi sát tình hình thời tiết, rà soát khả năng tưới của từng hồ đập chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi sát đúng từng vùng, từng công trình vừa né tránh bất lợi của thời tiết vừa tiết kiệm nước với diện tích chuyển đổi đã đăng ký 2.707ha (cây trồng cạn 857ha¹, cá lúa 1.850ha).

+ Tham mưu thực hiện 1-2 mô hình sản xuất theo chuỗi như trồng ngô sinh khối, lúa hữu cơ, lúa giống,... với diện tích tối thiểu từ 20ha trở lên làm cơ sở nhân rộng; hỗ trợ, kêu gọi doanh nghiệp liên kết với nông dân triển khai sản xuất theo CDL, với diện tích 6.325ha (lúa 2.305ha, sắn 4.000ha, ngô 20ha),...

+ Dự báo, điều tra phát hiện sớm các đối tượng sâu bệnh hại, nhất là các đối tượng nguy hiểm, kiên quyết không để sâu bệnh phát sinh, lây lan.

- Trung tâm Khuyến nông- Khuyến ngư: Nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến nông; đẩy mạnh tuyên truyền, nhân rộng các TBKT mới hiệu quả vào sản xuất, ưu tiên các mô hình chuyển đổi hiệu quả, có thị trường và có liên kết chuỗi, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trung tâm KN-KN, Giống vật nuôi cùng với các đơn vị, địa phương:

Tham mưu đẩy mạnh tái cơ cấu chăn nuôi theo hướng hàng hóa, gia trại, trang trại, công nghiệp hiệu quả, bền vững; tiếp tục phát triển tổng đàn, nâng cao chất lượng đàn, nâng tỷ lệ bò lai 40%; đẩy mạnh phát triển đàn lợn, đàn gia cầm trong điều kiện đang có thị trường tiêu thụ tốt; tăng cường sản xuất, cung ứng giống từ các cơ sở sản xuất giống; tiếp tục chỉ đạo phát triển các giống vật nuôi bản địa theo lợi thế từng địa phương. Rà soát quy hoạch giết mổ; thu hút, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung, phấn đấu có 2-3 cơ sở GM tập trung mới. Thực hiện tốt công tác thú y, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho chăn nuôi phát triển.

2. Thủy sản

- Chi cục Thủy sản chủ trì, phối hợp với các địa phương:

+ Tập trung chỉ đạo khôi phục sản xuất sau sự cố MTB; triển khai Đề án khôi phục sản xuất, giải quyết việc làm và ổn định đời sống cho người dân giai đoạn 2016-2020 sau khi được duyệt, trọng tâm là thực hiện đồng bộ các giải pháp khôi phục sản xuất thủy sản, ổn định thị trường tiêu thụ hải sản, đảm bảo ATTP và sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh đánh bắt xa bờ và vùng biển xa; chuyển đổi nghề khai thác ven bờ sang xa bờ để nâng cao hiệu quả khai thác, hạn chế nghề đánh bắt hải sản ven bờ nhằm bảo vệ nguồn lợi thủy sản, hệ sinh thái cho du lịch và ổn định đời sống cho ngư

¹ ngô 383 ha, ngô sinh khối 155 ha; đậu đỗ 249 ha, dưa hấu 105 ha, khoai lang 11 ha, rau 61 ha, lạc 40 ha.

dân, phân đầu sản lượng khai thác 53.000 tấn. Hướng dẫn, chỉ đạo hoàn thành chi trả tiền đền bù của Formosa cho ngư dân (50% còn lại). Ưu tiên đầu tư đóng mới, cải hoán tàu cá dưới 90CV lên tàu khai thác xa bờ, hỗ trợ chuyển đổi nghề sang kinh doanh, dịch vụ, xuất khẩu lao động,... Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chính sách theo QĐ48, NĐ67, QĐ47.

+ **Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật, quản lý tốt vùng nuôi trồng thủy sản cho người dân, nhất là theo dõi chặt chẽ nguồn nước để khuyến cáo thả nuôi các đối tượng thủy sản mặn lợ phù hợp và diễn biến thời tiết để điều chỉnh thời vụ thả nuôi, thu hoạch linh hoạt, phù hợp theo quy trình kỹ thuật; đẩy mạnh áp dụng các TBKT theo VietGap, đảm bảo mật độ nuôi hợp lý để quản lý môi trường thuận lợi, hạn chế dịch bệnh. Tập trung đẩy mạnh nuôi các đối tượng nước ngọt có giá trị cao; tiếp tục đẩy mạnh nuôi cá, cá lồng trên sông, hồ thủy lợi, cá-lúa,...**

- *BQL cảng cá Sông Gianh, Nhật Lệ*: Làm tốt dịch vụ hậu cần nghề cá; thực hiện tốt việc quản lý vận hành, thu phí và thu hút các thành phần kinh tế tham gia dịch vụ hậu cần nghề cá tại 02 Cảng cá, các KNĐ TTB tàu cá.

- *Trung tâm Giống Thủy sản*: Tổ chức sản xuất, dịch vụ giống tốt cho người nuôi; kiểm soát chặt chẽ các nguồn giống sản xuất, dịch vụ.

- *Chi cục Chăn nuôi- Thú y*: Phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp giống kém chất lượng bán trên thị trường; bám sát cơ sở, sớm phát hiện, xử lý diện tích nuôi thủy sản khi bị dịch bệnh, kiên quyết không để lây lan, nhất là nuôi tôm.

3. Lâm nghiệp

- *Chi cục Kiểm lâm chủ trì cùng với các địa phương, đơn vị*:

+ Tham mưu rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch 3 loại rừng, Quy hoạch BV và PTR đến năm 2025. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh trồng rừng thâm canh để tăng năng suất gỗ rừng trồng, nhất là trồng rừng gỗ lớn với các giống năng suất cao, kết hợp kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư chế biến gỗ rừng trồng, hạn chế tiêu thụ gỗ dăm; nghiên cứu tham mưu chuyển một số diện tích rừng có điều kiện sang phục vụ phát triển du lịch sinh thái; tiếp tục chuyển đổi, cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt sang trồng rừng kinh tế theo đúng quy định.

+ Chỉ đạo thực hiện tốt KH: CTMT phát triển LN bền vững và các Dự án lâm nghiệp: Trồng rừng 5.000ha; bảo vệ rừng 277.444ha, khoanh nuôi 2.200ha; chăm sóc rừng trồng 15.312ha; hướng dẫn, kiểm tra khai thác gỗ RTN có chứng chỉ FSC với sản lượng 5.500m³ và khai thác gỗ RT; tăng cường quản lý, giám sát nguồn giống cây lâm nghiệp.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến về nhận thức, hành động trách nhiệm, ý thức BVR theo phương châm bảo vệ rừng tại gốc; thực hiện tốt quy chế phối hợp liên ngành trong QL BVR; thường xuyên nắm bắt tình hình, phối hợp với các địa phương, chủ rừng và cơ quan chức năng kiểm tra, ngăn chặn tình trạng phá, lấn chiếm rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép, giảm thiệt hại do việc khai thác, chặt phá rừng gây ra, nhất là vùng trọng điểm, vùng giáp ranh, không để xảy ra các điểm nóng; tăng cường kiểm tra, quản lý và giám sát chặt chẽ hoạt động của các cơ sở cưa xẻ, chế biến gỗ, kiên quyết loại bỏ các cơ sở ngoài quy hoạch. Thực hiện tốt công tác PCCCR theo phương châm 4 tại chỗ và các

giải pháp đồng bộ để đối phó với nguy cơ cháy rừng, hạn chế tới mức thấp nhất các vụ cháy rừng, thiệt hại do cháy rừng gây ra.

- *Trung tâm QH TK nông lâm nghiệp*: Thực hiện tốt công tác tư vấn thiết kế quy hoạch cho các đơn vị, địa phương theo kế hoạch.

- *BQLRPH ven biển Nam Quảng Bình*: Tập trung bảo vệ tốt diện tích rừng, đất lâm nghiệp được giao quản lý; tiếp tục trồng, chăm sóc rừng nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả hệ thống rừng phòng hộ ven biển Nam Quảng Bình.

4. Thủy lợi, phòng chống thiên tai, xây dựng hạ tầng phục vụ sản xuất

- *Chi cục Thủy lợi chủ trì cùng các đơn vị, địa phương*:

+ Đẩy mạnh thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành thủy lợi và nâng cao hiệu quả khai thác công trình thủy lợi, với nhiệm vụ cụ thể năm 2017 là: Lập quy hoạch thủy lợi chi tiết sông Lệ Kỳ với mục tiêu chú trọng giảm ngập lụt cho Đồng Hới; rà soát, đánh giá hiện trạng, năng lực để điều chỉnh nhiệm vụ các hệ thống công trình thủy lợi; hoàn thành QH thủy lợi chi tiết vùng Nam Sông Gianh; sớm hoàn thành việc nghiên cứu phương án thoát lũ khu vực PN-KB. Tham mưu UBND tỉnh Quyết định thay thế Quyết định 62/2002/QĐ-UBND về phân cấp quản lý, KTCTTL, quy định về công tác quản lý các hoạt động khai thác trong phạm vi bảo vệ lòng hồ chứa. Chỉ đạo các địa phương thực hiện công tác cấm mốc bảo vệ CTTL, đề điều. Tiếp tục thực hiện đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ QLCTTL ở cơ sở, nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

+ Tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương kịp thời khắc phục các công trình bị hư hỏng do lũ lụt gây ra; duy tu bảo dưỡng, nạo vét, khơi thông kênh mương kịp thời phục vụ sản xuất. Mặc dù hiện nay các hồ chứa đầy nước nhưng đề phòng hạn hán trong năm, tiếp tục thực hiện các biện pháp chống hạn, biện pháp tưới có hiệu quả như các năm 2015; 2016 ngay từ đầu vụ Đông xuân và xuyên suốt đến hết vụ Hè thu. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn hồ chứa, đề điều trong mùa mưa lũ. Làm tốt công tác cảnh báo, chủ động phòng tránh, ứng phó với mọi tình huống bất lợi; triển khai kịp thời các giải pháp PCTT, TKCN theo phương châm 4 tại chỗ nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, bảo vệ an toàn cho các công trình, tàu thuyền ngư dân, an toàn cho sản xuất trong mùa mưa bão.

- *Phòng Kế hoạch- Tài chính, QLXDCT chủ trì cùng BQL DA Xây dựng công trình ngành, các đơn vị*: Tham mưu hoàn chỉnh đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án được giao theo KH đầu tư công giai đoạn 2016-2020; tiếp tục vận động thu hút các nguồn vốn đầu tư khác, đặc biệt vốn ODA đối với từng lĩnh vực; tập trung chỉ đạo hoàn thành 02 TDA nước sạch ADB; triển khai tiểu dự án sửa chữa, nâng cấp hồ Phú Vinh và các hồ chứa còn lại (WB8), từng bước hoàn thành DA hệ thống thủy lợi Rào Nan khi được Chính phủ thông qua; tìm nguồn vốn để xây dựng dự án KNĐ TTB tàu cá vùng Bắc Gianh, nâng cấp hạ tầng vùng nuôi tôm Bắc-Nam sông Gianh; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, sớm đưa vào sử dụng KNĐ TTB tàu cá Nhật Lệ; hoàn chỉnh các hạng mục còn lại KNĐ TTB tàu cá Ròn và đưa vào vận hành sử dụng chính thức, có hiệu quả. Tiếp tục chỉ đạo các địa phương thực hiện chương trình hoàn thiện HTTL kênh mương nội đồng tưới lúa gắn với XD NTM đến 2020.

5. Phát triển nông thôn, nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện sống

- *Chi cục PTNT chủ trì phối hợp với VP Điều phối CTMTQG XDNTM cùng các đơn vị, địa phương:* Đẩy mạnh tuyên truyền; xây dựng kế hoạch với lộ trình, bước đi, giải pháp cụ thể, đảm bảo phù hợp với điều kiện các địa phương theo Quyết định 1600, chú trọng phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập; tập trung chỉ đạo cả diện lẫn điểm, phân đầu mức tăng tiêu chí bình quân 1-1,5 tiêu chí/năm/xã, không có xã không tăng tiêu chí. Huy động mọi nguồn lực, tránh nợ đọng và XDNTM bằng mọi giá; chỉ đạo giữ vững và nâng cao các tiêu chí của các xã đã đạt chuẩn; ưu tiên cân đối, bố trí nguồn vốn cho 10 xã điểm để đạt NTM năm 2017; chỉ đạo giải quyết, xử lý, không để nợ đọng kéo dài đối với những xã để nợ đọng từ năm 2016 trở về trước; huy động mọi nguồn lực, lồng ghép các chương trình, dự án để triển khai hướng dẫn, chỉ đạo, hỗ trợ sản xuất đối với các tiêu chí liên quan đến ngành, phân đầu đến hết năm có 53 xã đạt NTM, chiếm 38,9% số xã.

- *Chi cục PTNT chủ trì cùng các đơn vị, địa phương:* Tiếp tục triển khai KH đổi mới phát triển các hình thức KTTT; tiếp tục vận động, thành lập mới HTX, THT chuyên ngành; liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; xây dựng đề án phát triển KTTT giai đoạn 2016-2020. Đơn đốc các địa phương rà soát, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận KTTT, giấy chứng nhận QSDĐ, tạo điều kiện cho trang trại được cấp hoặc thuê đất lâu dài và tiếp cận các nguồn tín dụng ưu đãi.

- *Trung tâm NS&VSMTNT chủ trì cùng các đơn vị, địa phương:* Tiếp tục thực hiện hoàn thành công tác rà soát, đánh giá và chuyển giao quản lý sử dụng khai thác các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung nông thôn theo Thông tư 54. Hoàn thiện, nâng cao năng lực bộ máy các trạm của Trung tâm nước nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác các công trình cấp nước Thanh Trạch, Tiến Hóa, Lệ Ninh, từ đó mở rộng, phát triển mô hình Trung tâm nước quản lý khai thác các công trình cấp nước sạch nông thôn khác. Tham mưu UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ để người dân vùng sâu, vùng xa xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- *Phòng KH-TC, KHCHMTHTQT và các đơn vị chủ trì cùng với các địa phương:* Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, trong đó chú trọng hỗ trợ thực hiện đẩy mạnh liên kết giữa doanh nghiệp với các HTX, THT, người dân trong sản xuất theo chuỗi (mỗi lĩnh vực 1-2 chuỗi). Ứng dụng các TBKT, vật liệu mới để hoàn chỉnh hệ thống thủy nông nội đồng nhằm thực hiện tưới tiết kiệm (kênh bê tông: đúc sẵn, thành mỏng, hệ thống tưới tự động, tưới phun mưa đối với cây trồng cạn chủ lực, các vùng khô hạn...); ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng lực dự báo trong PCTT, đảm bảo an toàn đập và phòng chống lũ hạ lưu, quản lý QLKTCTTL. Tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm.

5. *Đẩy mạnh tốt công tác quản lý chất lượng NLTS và VSATTP*

- *Chi cục QLCLNLTS&TS chủ trì cùng với các đơn vị, địa phương liên quan:* Triển khai Đề án tăng cường năng lực quản lý chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2016-2020. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về VSATTP; triển khai mô hình chuỗi cung cấp thực phẩm NLTS an toàn. Lấy mẫu, phân tích, cảnh báo hải sản không đảm bảo ATTP. Tăng cường thanh, kiểm tra thực hiện Thông tư 45 ở tất cả ngành hàng: Tập trung giám sát, quản lý chặt chẽ tồn dư thuốc BVTV trên các loại nông sản, kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; ngăn chặn triệt để tình trạng sử dụng chất cấm

trong chăn nuôi, sử dụng các chất cấm trong chế biến, bảo quản các loại nông sản thực phẩm; tăng cường lấy mẫu thủy sản phân tích, cảnh báo, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các sai phạm, đảm bảo an toàn cho sản xuất, tiêu dùng.

7. Đẩy mạnh sắp xếp bộ máy, cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm

- *Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì cùng với các phòng, đơn vị:* Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp bộ máy; thực hiện tinh giản theo lộ trình; sắp xếp, quy hoạch hệ thống đơn vị sự nghiệp; bổ sung, điều chỉnh định kỳ quy hoạch, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác; đào tạo bồi dưỡng, tiếp nhận CBCCVN, không ngừng nâng cao năng lực, chất lượng cán bộ đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ; thực hiện tốt Quy định số 01 của BTV tỉnh ủy; đưa "một cửa" tại Chi cục CNTY vào hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động QLNN.

- *Thanh tra Sở:* Thực hiện tốt KH thanh tra năm 2017, nhất là đẩy mạnh thanh, kiểm tra xử lý nghiêm các vi phạm quy định về SX, KD giống cây, con, phân bón, VTNN; quản lý chất lượng, vệ sinh ATTP để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý sai phạm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của ngành, phục vụ tốt sản xuất. Tiếp tục đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tiếp tục thực hiện "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM: theo Chỉ thị 05 của BCT và Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- *Các phòng, đơn vị thuộc Sở:* Tham mưu thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Bộ NN và PTNT, nhất là các chương trình trọng tâm; tập trung chỉ đạo khắc phục hậu quả do sự cố MTB và lũ lụt gây ra; tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị với địa phương; nắm chắc tình hình để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tiếp tục kêu gọi, ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh phong trào thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể, thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện thắng lợi KH 2017.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung kế hoạch này, yêu cầu các đơn vị thuộc Sở trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, trong đó quy định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công trách nhiệm từng lĩnh vực.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2017, yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả về Sở trước ngày **05/11/2017** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. /.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (B/c);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

